UBND THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI **KẾ HOẠCH GIÁO DỤC MÔN MĨ THUẬT 7**

**TRƯỜNG THCS TIẾN THÀNH NĂM HỌC: 2021-2022**

*Học kỳ I: 18 tuần x 1 tiết =18 tiết*

*Học kỳ II: 17 tuần x 1 tiết =17 tiết*

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Tiết** | **Tên bài (chủ đề)** | **Yêu cầu cần đạt** | **Thời lượng** | **Hình thức tổ**  **chức dạy học** | Tích hợp | Điều chỉnh  Theo CV 4040 |
| 1 | 1 | Thường thức mỹ thuật: Sơ lược mỹ thuật thời Trần (1226 - 1400) | **1.Kiến thức:**  - Biết được khái quát về quá trình xây dựng và phát triển cuả mĩ thuật thời Trần.  - Giúp hs tìm hiểu sơ lược các giai đoạn về MT thời Trần.  - Hiểu được giá trị nghệ thuật của các công trình nghệ thuật kiến trúc.  **2.Kĩ năng** **:**  - Học sinh hiểu và nắm bắt được một số kiến thức chung về MT thời Trần.  - Nhớ được một số công trình tiu biểu.  **3.Thái độ:**  - Hs nhận thức đúng đắn về truyền thống nghệ thuật dân tộc, biết trân trọng yêu quý vốn cổ của cha ông để lại | 1 tiết | Trong lớp học |  | I. Bối cảnh lịch sử xã hội. (HS tự đọc, tự học) |
| 2 | 2 | Thường thức mỹ thuật : Một số công trình mỹ thuật thời Trần (1226 - 1400) | **1. Kiến thức:**  - Biết được một số nét cơ bản về một số công trình kiến trúc, điêu khắc thời Trần.  - Củng cố và cung cấp thêm cho hs một số kiến thức về MT thời Trần.  **2. Kĩ năng** **:**  **-** Phân tích được một số nét cơ bản về một số công trình kiến trúc, điêu khắc thời Trần:  **+** Tháp Bình Sơn.  + Khu lăng mộ An Sinh  + Tượng Hổ ở lăng Trần Thủ Độ.  + Chạm khắc gỗ ở cha Thi Lạc. - Hs nhận thức đúng về nền nghệ thuật dân tộc.  **3. Thái độ:**  - Hs trân trọng và yêu thích nền MT thời Trần nói riêng, nghệ thuật dân tộc nói chung. | 1 tiết | Trong lớp học |  | I. Kiến trúc:  2. Khu lăng mộ An Sinh.  (HS tự đọc, tự học) |
| 3 | 3 | Vẽ Trang trí: Tạo họa tiết trang trí | **1. Kiến thức:**  - HS hiểu thế nào là họa tiết trang trí và họa tiết là yếu tố cơ bản của Nghệ thuật trang trí.  **2. Kĩ năng** **:**  - Biết tạo họa tiết đơn giản và áp dụng làm các bài tập trang trí.  **3. Thái độ:**  - Yêu thích nghệ thuật trang trí dân tộc. | 1 tiết | Trong lớp học |  |  |
| 4 | 4 | Vẽ tranh: Tranh phong cảnh (tiết 1) | **1. Kiến thức:**  - HS hiểu được tranh phong cảnh là diễn tả vẽ đẹp của thiên nhiên thông qua cảm thụ và sáng tạo của người vẽ.  **2. Kĩ năng** **:**  - Biết chọn góc cảnh đẹp để thực hiện bài vẽ tranh phong cảnh đơn giản có bố cục, màu sắc hài hòa.  **3. Thái độ:**  - Hs thêm yêu mến cảnh đẹp của quê hương đất nước. | 1 tiết | Trong lớp học |  |  |
| 5 | 5 | Vẽ tranh: Tranh phong cảnh (tiết 2) | **1. Kiến thức:**  - HS hiểu được tranh phong cảnh là diễn tả vẽ đẹp của thiên nhiên thông qua cảm thụ và sáng tạo của người vẽ.  **2. Kĩ năng** **:**  - Biết lựa màu sắc để diễn tả được vẻ đẹp của phong cảnh đất nước.  **3. Thái độ:**  - Hs thêm yêu mến cảnh đẹp của quê hương đất nước. | 1 tiết | Trong lớp học |  |  |
| 6 | 6 | Vẽ Trang trí: Tạo dáng và trang trí lọ hoa | **1. Kiến thức:**  - HS hiểu được cách tạo dáng và trang trí được một lọ hoa theo ý thích.  **2. Kĩ năng** **:**  - Có thói quen quan sát, nhận xét vẽ đẹp các đồ vật trong cuộc sống.  **3.Thái độ:**  - Hs hiểu thêm vai trò của việc trang trí trong đời sống hằng ngày. | 1 tiết | Trong lớp học |  |  |
| 7 | 7 | Vẽ theo mẫu: Vẽ tĩnh vật màu (tiết 1) | **1. Kiến thức:**  - Học sinh biết cách vẽ lọ hoa và quả dạng hình cầu.  **2. Kĩ năng** **:**  - Vẽ được hình gần giống mẫu.  **3. Thi độ:**  - Nhận ra vẽ đẹp của mẫu qua bố cục, nét vẽ | 2 tiết | Trong lớp học |  | I. Quan sát, nhận xét:  2. Hướng dẫn cách vẽ  (HS tự học có hướng dẫn nội dung lý thuyết phần I,II) |
| 8 | 8 | Vẽ theo mẫu: Vẽ tĩnh vật màu (tiết 2) | **1. Kiến thức:**  - Học sinh biết nhận xét về màu của lọ hoa và quả.  **2. Kĩ năng** **:**  - Học sinh vẽ được lọ hoa và quả bằng màu có đậm nhạt.  **3. Thái độ:**  - Nhận ra được vẻ đẹp của tranh tĩnh vật. | Trong lớp học |  |
| 9 | 9 | Vẽ Trang trí: Trang trí đồ vật có dạng hình chữ nhật  **(Kiểm tra giữa kì I )** | **1. Kiến thức:**  - Hs biết cách trang trí bề mặt một đồ vật có dạng hình chữ nhật bằng nhiều cách khác nhau.  **2. Kĩ năng** **:**  - Trang trí được một đồ vật dạng hình chữ nhật.  **3. Thái độ:**  Hs yêu thích việc trang trí đồ vật. | 1 tiết | Trong lớp học |  |  |
| 10 | 10 | Vẽ theo mẫu: Cái cốc và quả | **1. Kiến thức:**  - Hs biết cách vẽ hình từ bao quát đến chi tiết.  **2. Kĩ năng** **:**  - Vẽ được hình cái cốc và quả dạng hình cầu.  **3. Thái độ:**  - Hiểu được vẽ đẹp của bố cục và tương quan tỉ lệ ở mẫu | 1 tiết | Trong lớp học |  |  |
| 11 | 11 | Vẽ tranh: Đề tài Cuộc sống quanh em (tiết 1) | **1. Kiến thức:**  - Hs tập quan sát, nhận xét thiên nhiên và các hoạt động thường ngày của con người.  **2. Kĩ năng** **:**  - Tìm được đề tài phản ánh cuộc sống xung quanh và vẽ được những hình ảnh về một số cảnh sinh hoạt xung quanh em.  **3. Thái độ:**  - Có ý thức làm đẹp cuộc sống xung quanh. | 1 tiết | Trong lớp học | Lồng ghép ANQP |  |
| 12 | 12 | Vẽ tranh: Đề tài Cuộc sống quanh em (tiết 2) | **1. Kiến thức:**  - Hs tập quan sát, nhận xét thiên nhiên và các hoạt động thường ngày của con người.  **2. Kĩ năng** **:**  - Tìm được đề tài phản ánh cuộc sống xung quanh và vẽ được mu sắc về một số cảnh sinh hoạt xung quanh em.  **3. Thái độ:**  - Có ý thức làm đẹp cuộc sống xung quanh. | 1 tiết | Trong lớp học |  |  |
| 13 | 13 | Vẽ Theo mẫu: Ấm tích và cái bát (tiết 1) | **1. Kiến thức:**  - Học sinh hiểu được cấu trúc và biết cách vẽ cái ấm tích và cái bát  **2. Kĩ năng** **:**  - Vẽ được hình gần giống mẫu  **3. Thái độ:**  - Thấy được vẽ đẹp của bố cục, đường nét, đậm nhạt của cái ấm tích và cái bát. | 1 tiết | Trong lớp học |  | I. Quan sát, nhận xét:  II. Hướng dẫn cách vẽ  (HS tự học có hướng dẫn nội dung lý thuyết phần I,II) |
| 14 | 14 | Vẽ Theo mẫu: Ấm tích và cái bát (tiết 2) | **1. Kiến thức:**  - Học sinh phân biệt được 3 mức độ đậm nhạt và biết cách phân mảng đậm nhạt của cái ấm tích và cái bát.  **2. Kĩ năng** **:**  - Vẽ được 3 mức độ đậm nhạt theo cảm thụ riêng.  **3. Thái độ:**  - Nhận ra vẽ đẹp của mẫu qua các mức độ đậm nhạt. | 1 tiết | Trong lớp học |  |
| 15 | 15 | Vẽ Trang trí: Chữ trang trí | **1. Kiến thức:**  - Học sinh biết thêm về các kiểu chữ ngoài hai kiểu chữ cơ bản đã học (kiểu chữ nét đều, nét thanh nét đậm).  **2. Kĩ năng** **:**  - Biết tạo ra và sử dụng các kiểu chữ có dáng đẹp để trình bày đầu báo tường, trang trí sổ tay……  **3. Thái độ:**  - Hs thêm yêu thích nét đẹp trong nghệ thuật trang trí chữ. | 1 tiết | Trong lớp học |  |  |
| 16 | 16 | Vẽ tranh: Đề tài tự chọn (tiết 1) | **1. Kiến thức:**  - Hs tập quan sát, nhận xét thiên nhiên và các hoạt động thường ngày của con người.  **2. Kĩ năng** **:**  - Tìm được đề tài phản ánh cuộc sống xung quanh và vẽ được những hình ảnh về một số cảnh sinh hoạt xung quanh em.  **3. Thái độ:**  - Có ý thức làm đẹp cuộc sống xung quanh. | 1 tiết | Trong lớp học |  | I. Tìm và chọn nội dung đề tài:  II. Hướng dẫn cách vẽ  (HS tự học có hướng dẫn nội dung lý thuyết phần I,II) |
| 17 | 17 | Vẽ tranh: Đề tài tự chọn (tiết 2)  **Kiểm tra học kì 1 ( 45 ->60 phút)** | **1. Kiến thức:**  - Hs tập quan sát, nhận xét mu sắc của thiên nhiên và các hoạt động thường ngày của con người.  **2. Kĩ năng** **:**  - Tìm được mu phù hợp đề tài và vẽ được màu sắc về một số cảnh sinh hoạt xung quanh em.  **3. Thái độ:**  - Có ý thức làm đẹp cuộc sống xung quanh. | 1 tiết | Trong lớp học |  |
| 18 | 18 | Vẽ Trang trí: Trang trí bìa lịch treo tường | **1. Kiến thức:**  - HS biết cách trang trí bìa lịch treo tường.  **2. Kĩ năng** **:**  - Trang trí được bìa lịch treo tường theo ý thích để sử dụng trong dịp Tết Nguyên Đán.  **3. Thái độ:**  - Hs hiểu biết hơn về việc trang trí úng dụng MT trong cuộc sống hằng ngày. | 1 tiết | Trong lớp học |  |  |

**HỌC KÌ 2**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 19 | 19 | Vẽ Theo mẫu: Ký họa | **1. Kiến thức:**  - Hs biết thế nào là kí họa và cách kí họa  **2. Kĩ năng** **:**  - Kí họa được một số đồ vật cây, hoa, các con vật quen thuộc (đơn giản về hình và cấu trúc).  **3. Thái độ:**  - Thêm yêu quý cuộc sống xung quanh. | 1 tiết | Trong lớp học |  |  |
| 20 | 20 | Vẽ Theo mẫu: Ký họa ngoài trời | **1. Kiến thức:**  - Hs biết cách quan sát với mọi vật xung quanh để tìm hiểu vẽ đẹp qua hình thể và màu sắc của chúng.  **2. Kĩ năng** **:**  - Kí họa được một vài dáng cây, dáng các con vật.  **3. Thái độ:**  - Thêm yêu mến thiên nhiên. | 1 tiết | Ngoài sân |  |  |
| 21 | 21 | Thường thức mĩ thuật: Mĩ thuật Việt Nam từ cuối thế kĩ XIX đến năm 1954 | **1. Kiến thức:**  **-** Nắm được nội dung chủ yếu trong quá trình xây dựng và phát triển nền mĩ thuật Việt Nam cuối thế kỉ XIX đến năm 1945.  - Hiểu được sự phát triển của mĩ thuật trong từng giai đoạn.  - Học sinh được củng cố thêm về kiến thức lịch sử  **2. Kĩ năng** **:**  **-** Nhớ được năm thành lập trường Cao đẳng Mĩ thuật Đông Dương; một số họa sĩ tác phẩm tiêu biểu thời kì trước cách mạng tháng Tám năm 1945.  - Thấy được những cống hiến của giới văn nghệ sĩ nói chung, giới MT nói riêng với kho tàng văn hóa dân tộc.  **3. Thái độ :**  - Nhận thức đúng đắn và càng thêm yêu quý các tác phẩm hội họa phản ánh về đề tài chiến tranh cách mạng. | 1 tiết | Trong lớp học |  | I. Bối cảnh lịch sử xã hội. (HS tự đọc, tự học) |
| 22 | 22 | Thường thức mĩ thuật: Một số tác giả và tác phẩm tiêu biểu của mĩ thuật Việt Nam từ cuối thế kỉ XIX đến năm1954 | **1. Kiến thức:**  - Học sinh biết được vài nét về thân thế sự nghiệp và những đóng góp to lớn của một số họa sĩ đối với nền văn học nghệ thuật.  + Họa sĩ Nguyễn Phan Chánh  + Họa sĩ Tô Ngọc Vân  + Họa sĩ Nguyễn Đỗ Cung  + Họa sĩ Diệp Minh Chu.  **2. Kĩ năng** **:**  - Nhớ được vài nét về thân thế sự nghiệp và những đóng góp to lớn của một số họa sĩ đối với nền văn học nghệ thuật.  + Họa sĩ Nguyễn Phan Chánh  + Họa sĩ Tô Ngọc Vân  + Họa sĩ Nguyễn Đỗ Cung  + Họa sĩ Diệp Minh Châu.  - Học sinh hiểu biết thêm về các chất liệu tạo nên vẻ đẹp trong tác phẩm mĩ thuật thông qua một vài tác phẩm.  **3. Thái độ :**  - Học sinh biết cảm thụ học hỏi và yêu quý cái đẹp của ông ta. | 1 tiết | Trong lớp học |  | 3. Họa sĩ Nguyễn Đỗ Cung.  Phần bài tập trả lời 3 câu hỏi.  (HS tự học có hướng dẫn) |
| 23 | 23 | Vẽ Trang trí: Trang trí đĩa tròn | **1. Kiến thức:**  - Hs biết sắp xếp họa tiết trong trang trí hình tròn  **2. Kĩ năng** **:**  - Biết cách lựa chọn họa tiết và trang trí cái đĩa.  **3. Thái độ:**  - Hs yêu quý đồ vật gia đình hơn. | 1 tiết | Trong lớp học |  |  |
| 24 | 24 | Vẽ Theo mẫu: Lọ, hoa và quả (tiết 1) | **1. Kiến thức:**  - Hs biết cách vẽ hình tứ bao quát đến chi tiết qua so sánh tương quan tỉ lệ  **2. Kĩ năng** **:**  - Vẽ được lọ hoa và quả gần giống mẫu về hình và độ đậm nhạt.  **3. Thái độ:**  - Hs nhận thức được vẻ đẹp của bài vẽ qua cách tìm bố cục và diễn tả đường nét. | 2 tiết | Trong lớp học |  | I. Quan sát, nhận xét:  II. Hướng dẫn cách vẽ  (HS tự học có hướng dẫn nội dung lý thuyết phần I,II) |
| 25 | 25 | Vẽ Theo mẫu; Lọ, hoa và quả (tiết 2) | **1. Kiến thức:**  - Hs biết cách vẽ tranh tỉnh vật màu.  **2. Kĩ năng** **:**  - Vẽ được tranh tỉnh vật màu lọ hoa và quả.  **3. Thái độ:**  - Hs nhận ra được vẻ đẹp của tranh tỉnh vật, từ đó thêm yêu mến thiên nhiên tươi đẹp. | Trong lớp học |  |
| 26 | 26 | Vẽ Trang trí: Trang trí đầu báo tường **(Kiểm tra giữa kì I)** | **1. Kiến thức:**  - Học sinh biết cách trang trí một đầu báo tường.  **2. Kĩ năng** **:**  - Trang trí được đầu báo tường của lớp, của trường.  **3. Thi độ:**  - Hiểu và vận dụng để trình bày trong các công việc tương tự. | 1 tiết | Trong lớp học |  |  |
| 27 | 27 | Thường thức mĩ thuật : Vài nét về mĩ thuật Ý thời kỳ Phục hưng | **1. Kiến thức:**  - Học sinh hiểu được một vài nét về sự ra đời của nền văn hoá thời kì phục hưng.  - Nhận biết những đặc điểm cơ bản của mĩ thuật Ý thời kì phục hưng.  **2. Kĩ năng** **:**  **-** Nêu được một số nét về mĩ thuật thời kì Phục hưng.  - Nêu được sơ luợc nội dung một số tranh thời phục hưng.  **3. Thái độ :**  - Học sinh có thái độ trân trọng, yêu mến các nền văn hoá nhân loại. | 1 tiết | Trong lớp học |  | I. Các giai đoạn phát triển của Mĩ thuật Ý thời kỳ phục hưng.  + Giai đoan đầu. (HS tự học có hướng dẫn)  Tập trung vào giai đoạn 2,3. |
| 28 | 28 | Thường thức mĩ thuật: Một số tác giả, tác phẩm tiêu biểu của mĩ thuật Ý thời kỳ Phục hưng | **1. Kiến thức:**  - Học sinh hiểu biết thêm về cuộc đời sự nghiệp sáng tạo nghệ thuật của hoạ sĩ thời kì phục hưng.  **2. Kĩ năng** **:**  - Giới thiệu được những nét cơ bản về sáng tạo và tác phẩm của các họa sĩ:  + Lê-ô-na đờ Vanh-xi  + Mi-ken-lăng-giơ với bứcc tượng ‘’Đa – Vit’’  + Ra-pha-en với bức tranh “Trường học A-ten”  **3. Thái độ :**  - Hiểu đựoc ý nghĩa và cảm thụ vẽ đẹp chuẩn mực của những tác phẩm được giới thiệu trong bài. | 1 tiết | Trong lớp học |  | Phần câu hỏi và bài tập.(HS tự thực hiện câu hỏi 1) |
| 29 | 29 | Vẽ tranh: Đề tài An toàn giao thông | **1. Kiến thức:**  - Học sinh hiểu biết hơn về luật giao thông, thấy được ý nghĩa của an toàn giao thông là bảo vệ tính mạng tài sản cho mọi người.  **2. Kĩ năng** **:**  - Vẽ được tranh về an toàn giao thông.  **3. Thái độ:**  - Chấp hành đúng luật giao thông. | 1 tiết | Trong lớp học |  |  |
| 30 | 30 | Vẽ tranh: Đề tài An toàn giao thông | **1. Kiến thức:**  - Học sinh hiểu biết hơn về luật giao thông, thấy được ý nghĩa của an toàn giao thông là bảo vệ tính mạng tài sản cho mọi người.  **2. Kĩ năng** **:**  - Vẽ được tranh về an toàn giao thông.  **3. Thái độ:**  - Chấp hành đúng luật giao thông. | 1 tiết | Trong lớp học |  |  |
| 31 | 31 | Vẽ Trang trí: Trang trí tự do | **1. Kiến thức:**  - Học sinh hiểu và biết cách trang trí hình vuông tròn đường diềm, hoặc trang trí một số đồ vật: cái đĩa, lọ, quạt giấy.  **2. Kĩ năng** **:**  - Tự chọn trang trí một trong những hình trên.  **3. Thái độ:**  - Yêu thích trang trí đồ vật. | 1 tiết | Trong lớp học |  |  |
| 32 | 32 | Vẽ tranh: Đề tài Trò chơi dân gian (tiết 1) | **1. Kiến thức:**  - Học sinh có ý thức giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc qua các trò chơi dân gian quen thuộc ở các vùng miền, các dân tộc khác nhau.  **2. Kĩ năng** **:**  - Học sinh vẽ được tranh về đề tài trò chơi dân gian.  **3. Thái độ:**  - Yêu thích nghệ thuật tranh dn gian. | 1 tiết | Trong lớp học |  |  |
| 33 | 33 | Vẽ tranh: Đề tài Trò chơi dân gian (tiết 2) | **1. Kiến thức:**  - Học sinh có ý thức giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc qua các trò chơi dân gian quen thuộc ở các vùng miền, các dân tộc khác nhau.  **2. Kĩ năng** **:**  - Học sinh vẽ được tranh về đề tài trò chơi dân gian.  **3. Thái độ:**  - Yêu thích nghệ thuật tranh dân gian. | 1 tiết | Trong lớp học |  |  |
| 34 | 34 | Vẽ tranh: Đề tài Hoạt động trong những ngày hè  **Kiểm tra học kì 2 ( 45 ->60 phút )** | **1. Kiến thức:**  - Học sinh hướng đến những hoạt động bổ ích và có ý nghĩa trong những ngày nghỉ hè.  **2. Kĩ năng** **:**  - Vẽ được tranh về các hoạt động hè theo cảm xúc.  **3. Thái độ:**  - Tham gia hoạt động bổ ích ngày hè. | 1 tiết | Trong lớp học |  |  |
| 35 | 35 | Trưng bày kết quả học tập trong năm học |  | 1 tiết | Trong lớp học |  |  |

*Tiến Thành, ngày tháng năm 2021*

**Duyệt của BGH Duyệt của tổ CM**

**TT**

**Hoàng Thị Lan Trần Thị Oanh**

UBND THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI **KẾ HOẠCH GIÁO DỤC MÔN MĨ THUẬT 9**

**TRƯỜNG THCS TIẾN THÀNH NĂM HỌC: 2021-2022**

*Học kỳ I: 18 tuần x 1 tiết =18 tiết*

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Tiết** | **Tên bài (chủ đề)** | **Yêu cầu cần đạt** | **Thời lượng** | **Hình thức tổ**  **chức dạy học** | Tích hợp | Điều chỉnh  Theo CV 4040 |
| 1 | 1 | Sơ lược về mỹ thuật thời Nguyễn (1802 - 1945) | **1.** **Về kiến thức:**  - Giúp học sinh hiểu một số kiến thức sơ lược về mĩ thuật thời Nguyễn.  - Có một số hiểu biết về kiến trúc kinh đô Huế thông qua:  + Nghệ thuật kiến trúc  + Nghệ thuật điêu khắc.  **2. Về kĩ năng**  - Trình bày những nét tổng quát về đặc điểm mĩ thuật thời Nguyễn.  - Trình bày được những nét chính về kiến trúc kinh đô Huế  - Trình bày được những nét chính về điêu khắc.  **3. Thái độ**  - Phát triển khả năng phân tích suy luận và tổng hợp kiến thức học sinh.  - Học sinh có nhận thức đúng đắn về truyền thống mĩ thuật dân tộc, trân trọng và yêu quý các di tích lịch sử văn hoá của quê hương. | 1 tiết | Trong lớp học |  | I. Bối cảnh lịch sử xã hội.  II. Một số thành tựu về mĩ thuật.  2. Điêu khắc, đồ họa, hội họa.  b. Đồ họa, hội họa  (HS tự đọc, tự học có sự hướng dẫn) |
| 2 | 2 | Tĩnh vật (tiết 1) | **1. Về kiến thức**  - Hiểu hơn vẽ đẹp về đồ vật, hoa, quả lựa chọn làm mẫu vẽ  - Nhận biết sâu hơn về hình khối, tỉ lệ đậm nhạt và màu sắc.  **2. Về kĩ năng**  - Nhận biết cao hơn về cách trình bày mẫu vẽ tĩnh vật hoa và quả to, nhỏ khác nhau.  - Biết cách xác định nguồn sáng chính chiếu vào mẫu.  - Học sinh biết quan sát, nhận xét tương quan ở mẫu vẽ  - Học sinh biết tìm bố cục và dựng hình, vẽ được hình có tỉ lệ can đối và gần giống mẫu  **3. Thái độ:**  - Học sinh yêu thích vẽ đẹp của tranh tĩnh vật. | 1 tiết | Trong lớp học |  |  |
| 3 | 3 | Tĩnh vật (tiết 2) | **1. Về kiến thức**:  - Hiểu hơn về vẽ đẹp đồ vật hoa, quả lựa chọn làm mẫu vẽ  - Nhận biết sâu hơn về hình khối, tỉ lệ đậm nhạt và màu sắc  **2. Kĩ năng**  - Học sinh biết sử dụng màu vẽ( màu sáp, màu nước, màu bột để vẽ tĩnh vật)  - Vẽ được bài vẽ tĩnh vật theo mẫu  - Học sinh hiểu được vẽ đẹp tranh tĩnh vật theo mẫu  **3. Thái độ**  - Học sinh yêu thích vẽ đẹp của tranh tĩnh vật. | 1 tiết | Trong lớp học |  |  |
| 4 | 4 | Tạo dáng và trang trí túi xách | **1. Kiến thức:**  - Giúp học sinh hiểu tạo dáng và trang trí ứng dụng cho đồ vật  **2. Kĩ năng**  -Học sinh biết cách tạo dáng và trang trí túi xách  **3. Thái độ**  - Có ý thức làm đẹp trong đời sống hàng ngày | 1 tiết | Trong lớp học |  |  |
| 5 | 5 | Đề tài phong cảnh quê hương (tiết 1) | ***1. Kiến thức:***  - Học sinh hiểu biết thêm về đề tài phong cảnh  - Nâng cao hơn về kiến thức hình mảng, đường nt, mu sắc  ***2. Kĩ năng***  - Học sinh biết cách tìm và chọn cảnh đẹp về tranh đề tài phong cảnh quê hương.  - Vẽ được bức tranh về đề ti phong cảnh quê hương  ***3. Thái độ***  - Học sinh yêu quê hương và tự hào với quê hương mình đang sống | 1 tiết | Trong lớp học | Lồng ghép ANQP |  |
| 6 | 6 | Đề tài phong cảnh quê hương (tiết 2) | ***1. Kiến thức:***  - Học sinh hiểu biết thêm về đề tài phong cảnh  - Nâng cao hơn về kiến thức hình mảng, đường nét, màu sắc  ***2. Kĩ năng:***  - Học sinh biết cách tìm và chọn cảnh đẹp về tranh đề tài phong cảnh quê hương.  - Vẽ được bức tranh về đề tài phong cảnh quê hương  ***3. Thái độ:***  - Học sinh yêu quê hương và tự hào với quê hương mình đang sống | 1 tiết | Trong lớp học |  |  |
| 7 | 7 | Chạm khắc gỗ đình làng Việt Nam | ***1. Kiến thức:***  - Hiểu sơ lược về chạm khắc gỗ đình làng Việt Nam  - Học sinh cảm nhận được vẽ đẹp chạm khắc gỗ đình làng Việt Nam  ***2. Kĩ năng:***  - Trình bày được những nét chính trong chạm khắc gỗ đình làng  - Phân tích được một số đặc điểm cơ bản, đơn giản về gi trị của mĩ thuật truyền thống  ***3. Thái độ:***  - Học sinh yêu quý trân trọng và giữ gìn các công trình văn hoá lịch sử của quê hương đất nước | 1 tiết | Trong lớp học |  |  |
| 8 | 8 | Tập phóng tranh ảnh (tiết 1) | **1. Kiến thức:**  - Học sinh biết phóng tranh ảnh phục vụ cho mục đích học tập  **2. Kĩ năng:**  - Học sinh phóng được tranh ảnh đơn giản  **3. Thái độ**  - Học sinh có thói quen quan sát và làm việc kiên trì chính xác | 1 tiết | Trong lớp học |  |  |
| 9 | 9 | Tập phóng tranh ảnh (tiết 2)**(Kiểm tra giữa kì I )** | **1. Kiến thức:**  - Học sinh biết phóng tranh ảnh phục vụ cho mục đích học tập  **2. Kĩ năng:**  - Học sinh phóng được tranh ảnh đơn giản  **3. Thái độ**  - Học sinh có thói quen quan sát và làm việc kiên trì chính xác | 1 tiết | Trong lớp học |  |  |
| 10 | 10 | Đề tài Lễ hội (tiết 1) | **1. Kiến thức:**  - Học sinh hiểu nội dung và ý nghĩa của một sồ lễ hội ở nước ta.  **2. Kĩ năng**  - Học sinh biết cách vẽ và vẽ được tranh về đề tài lễ hội  **3.Thái độ**  - Học sinh yêu quê hương và những ngày lễ hội của dân tộc. | 1 tiết | Trong lớp học |  |  |
| 11 | 11 | Đề tài Lễ hội (tiết 2) | **1. Kiến thức:**  - Học sinh hiểu nội dung và ý nghĩa của một sồ lễ hội ở nước ta.  **2. Kĩ năng**  - Học sinh biết cách vẽ và vẽ được tranh về đề tài lễ hội  **3.Thái độ**  - Học sinh yêu quê hương và những ngày lễ hội của dân tộc. | 1 tiết | Trong lớp học |  |  |
| 12 | 12 | Trang trí hội trường | **1. Kiến thức**:  - Học sinh hiểu sơ lược về trang trí hội trường.  **2. Kĩ năng:**  - Học sinh vẽ phác thảo trang trí hội trường.  **3. Thái độ:**  - Học sinh thấy được vẻ đẹp và sự cần thiết của trang trí hội trường. | 1 tiết | Trong lớp học |  |  |
| 13 | 13 | Sơ lược về mĩ thuật các dân tộc ít người ở VN | **1. Kiến thức:**  - Hiểu sơ lược về mĩ thuật các dân tộc ít người ở Việt Nam  - Học sinh thấy được sự phong phú, đa dạng của nền nghệ thuật dân tộc Việt Nam  **2. Kĩ năng**  - Học sinh có khả năng trình bày khái quát về một số loại hình về mĩ thuật dân tộc ít người  **3. Thái độ**  - Học sinh có thái độ trân trọng, yêu quý và có ý thức bảo vệ các di sản nghệ thuật dân tộc. | 1 tiết | Trong lớp học |  | I. Vài nét khái quát.  (HS tự đọc, tự học  II. Một số loại hình và đặc điểm của mĩ thuật các dân tộc ít người ở Việt Nam.  2. Nhà rông và tượng nhà mồ Tây Nguyên.  3. Tháp và điêu khắc Chăm.  Giáo viên lựa nội dung mục 2, mục 3 dạy sao phù hợp vùng miền  (dạy mục 2 thì hướng dẫn HS tự đọc, tự học mục 3 và ngược lại) |
| 14 | 14 | Tập vẽ dáng người | **1. Kiến thức:**  - Học sinh hiểu được sự thay đổi của dáng người ở các tư thế hoạt động.  **2. Kĩ năng**:  - Biết cách vẽ dáng người và vẽ được dáng người ở một vài tư thế: đi, đứng, ngồi…  **3. Thái độ:**  - Học sinh thích quan sát, tìm hiểu các hoạt động xung quanh. | 1 tiết | Trong lớp học |  |  |
| 15 | 15 | Tạo dáng và trang trí thời trang (tiết 1) | **1. Kiến thức**:  - Học sinh hiểu nội dung và sự cần thiết của thiết kế thời trang trong cuộc sống.  **2. Kĩ năng**  - Học sinh biết tạo dáng một số mẫu thời trang theo ý thích.  **3. Thái độ:**  - Học sinh coi trọng những sản phẩm văn hoá mang bản sắc dân tộc. | 1 tiết | Làm việc nhóm |  |  |
| 16 | 16 | Tạo dáng và trang trí thời trang (tiết 2) | **1. Kiến thức**:  - Học sinh hiểu nội dung và sự cần thiết của thiết kế thời trang trong cuộc sống.  **2. Kĩ năng**  - Học sinh biết tạo dáng một số mẫu thời trang theo ý thích.  **3. Thái độ:**  - Học sinh coi trọng những sản phẩm văn hoá mang bản sắc dân tộc. | 1 tiết | Làm việc nhóm |  |  |
| 17 | 17 | **Kiểm tra học kì 1**  (Vẽ tranh: Đề tài tự chọn) | **1. Kiến thức:**  - Học sinh hiểu đề bài và tìm được nội dung vẽ tranh.  **2. Kĩ năng:**  - Học sinh vẽ được bức tranh theo ý thích.  **3. Thái độ:**  - Học sinh thích quan sát, tìm hiểu để phát hiện ra những vẽ đẹp ở cuộc sống xung quanh. | 1 tiết | Trong lớp học |  |  |
| 18 | 18 | Sơ lược về một số nền mỹ thuật Châu Á | **1. Kiến thức:**  - Học sinh hiểu biết sơ lược về một số nền mĩ thuật Châu Á  **2.Kĩ năng**:  - Cũng cố thêm nhận thức cho học sinh về lịch sử và mối quan hệ, giao lưu văn hoá giữa các nước trong khu vực.  **3. Thái độ**:  - Học sinh quan tâm tìm hiểu về mĩ thuật và văn hoá của các nước châu Á. | 1 tiết | Trong lớp học |  | I. Vài nét khái quát.  (HS tự đọc, tự học  II. Vài nét về mĩ thuật Châu Á.  2. Mĩ thuật Trung Quốc.  a. Kiến Trúc  3. Mĩ thuật Nhật Bản:  a. Kiến trúc.  (HS tự đọc, tự học có hướng dẫn) |

*Tiến Thành, ngày 20 tháng 09 năm 2021*

**Duyệt của BGH Duyệt của tổ CM**

**TT**

*(đã ký) (đã ký)*

**Hoàng Thị Lan Trần Thị Oanh**